HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178 /TTr-HĐND	*Bình Phước, ngày 08 tháng 06 năm 2022*

TỜ TRÌNH
Dự kiến chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015.

Trên cơ sở tổng hợp đề nghị của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và kiến nghị của cử tri ở địa phương, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại Điều 58 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015: *" Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 của năm trước, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và cử tri ở địa phương gửi đề nghị, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,..."; "Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự kiến chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp giữa năm của năm trước".* Do đó, tại kỳ họp này Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023.

II. Thẩm quyền giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh

Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện;

Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện.

III. Các hình thức giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Giám sát tại kỳ họp

Tại các kỳ họp thường lệ, Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thông qua việc:

Xem xét báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh trình tại kỳ họp theo quy định của pháp luật;

Xem xét văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

2. Giám sát giữa hai kỳ họp

Trong thời gian giữa hai kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thường xuyên thông qua hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; thành lập đoàn giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh để tiến hành giám sát; tổ chức Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh và giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. Nội dung giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Những nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh trực tiếp giám sát tại kỳ họp thường lệ

a) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận báo cáo công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh;

b) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; thu - chi ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;

c) Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

d) Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh

án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh.

2. Những nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thường xuyên

a) Việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh;

c) Việc ban hành và thực hiện quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh;

d) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri và thực hiện các kiến nghị của các đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Những nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát theo chuyên đề giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Tình hình triển khai, thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp dưới tại địa phương; việc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau các đợt tiếp xúc cử tri của Hội đồng nhân dân tỉnh; kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022.

b) Lĩnh vực kinh tế, ngân sách

Việc thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Việc quản lý và thực hiện các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh;

Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và kinh doanh các khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh;

Việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hoạt động các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

Việc thực hiện các dự án theo cam kết của các nhà thầu sau khi trúng đấu giá các dự án có thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất trong các năm qua;

Công tác phân bổ, giải ngân và quyết toán vốn đầu tư công hàng năm của một số huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh;

Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán trong các năm qua.

c) Lĩnh vực văn hóa, xã hội

Công tác quản lý, bảo tồn, tu bổ, phát huy các di tích lịch sử và công trình văn hóa trên địa bàn tỉnh;

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh;

Việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh;

Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh về quy định mức chi hỗ trợ cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" của UBMTTQVN cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi bảo đảm hoạt động giám sát và phản biện xã hội của UBMTTQVN và các tổ chức chính trị – xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Lĩnh vực pháp chế, nội chính

Tình hình thực thi pháp luật của các cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự cấp huyện, cấp tỉnh;

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi, mức chi, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2019 và Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố;

Công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh về quy định định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

đ) Lĩnh vực dân tộc

Kết quả triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 – 2025;

Việc thực hiện Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 – 2025;

Kết quả triển khai, thực hiện Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018 – 2025;

Kết quả triển khai, thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2021.

V. Tổ chức thực hiện

1. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định và được tiến hành thường xuyên, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan chịu sự giám sát.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chương trình giám sát này xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chương trình giám sát, Kế hoạch triển khai của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình giám sát của Ban; các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ điều kiện và tình hình thực tế, chủ động lựa chọn nội dung hoặc các vấn đề do Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023 tại kỳ họp giữa năm 2024; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của Ban với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật, đồng thời triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả cao.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- TTTU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;

- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Lê Hoàng Lâm